

UBND TỈNH KHÁNH HOÀ
BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..., ngày..... thángnăm 202...

CHƯƠNG TRÌNH ĐÁNH GIÁ NỘI BỘ NĂM 202...

| STT | Đơn vị được đánh giá | Thời gian theo tháng | | | | | | | | | | | |
|-----|-------------------------|----------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|----|
| | | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | |

Ngày tháng..... năm 202..

PHÊ DUYỆT

NGƯỜI LẬP

1. Mục tiêu đánh giá:

- Đánh giá việc áp dụng, duy trì HTQLCL tại các phòng thuộc Ban Dân tộc, Ban Chỉ đạo ISO, Thư ký ISO.

2. Phạm vi đánh giá:

- Toàn bộ các phòng thuộc HTQLCL của Ban Dân tộc

3. Các chuẩn mực đánh giá:

- Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản của hệ thống QLCL, sửa đổi và cập nhật.
- Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

4. Thời gian đánh giá: ngày.....tháng.....năm....

5. Thành phần nhóm đánh giá:

- Trưởng nhóm đánh giá:
- Thành viên đoàn đánh giá:

6. Kế hoạch đánh giá cụ thể tại từng đơn vị:

| Thời gian đánh giá | Đơn vị được đánh giá | Nội dung | Chuyên gia đánh giá |
|--------------------|----------------------|----------|---------------------|
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

Ghi chú: Các nội dung về: kiểm soát tài liệu, hồ sơ, chính sách, mục tiêu chất lượng, trách nhiệm quyền hạn và phân công công việc, môi trường và cơ sở làm việc, đào tạo nhân viên, ... sẽ đánh giá ở tất cả các đơn vị.

Yêu cầu các đơn vị được đánh giá chuẩn bị sẵn tài liệu, hồ sơ cần thiết và nhiệt tình hợp tác với nhóm đánh giá để đợt đánh giá đạt kết quả.

Ngày.....tháng.....năm 20...

Phê duyệt

Người lập kế hoạch

BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ TẠI ĐƠN VỊ

ĐƠN VỊ ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ:

Theo Đợt đánh giá nội bộ, ngày.....

| TT | NỘI DUNG ĐIỂM KHÔNG PHÙ HỢP/ KHUYẾN NGHỊ (Do Trưởng nhóm đánh giá ghi) | PHÂN LOẠI | | NỘI DUNG KHẮC PHỤC CẦN THỰC HIỆN (Do đơn vị ghi) | NGƯỜI THỰC HIỆN | THỜI GIAN HOÀN THÀNH | KẾT QUẢ KIỂM TRA |
|----|---|-------------|-----|---|-----------------|----------------------|------------------|
| | | Khuyến nghị | KPH | | | | |
| 1. | | | | | | | |
| 2. | | | | | | | |
| 3. | | | | | | | |
| 4. | | | | | | | |
| 5. | | | | | | | |
| 6. | | | | | | | |
| | | | | | | | |

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ

Ngày tháng năm 20....
TRƯỞNG NHÓM ĐÁNH GIÁ

1. Báo cáo số:.....
2. Ngày đánh giá:.....
3. Các đơn vị được đánh giá:.....
4. Nhóm đánh giá:.....

5. Nội dung đánh giá:

Tài liệu liên quan (nếu có):

6. Kết quả đánh giá:

- Đánh giá về các ưu điểm nổi bật:
- Các điểm hạn chế chính:
- Tổng kết các điểm khuyến nghị và không phù hợp
- Kết luận và khuyến nghị
- Thời gian khắc phục

7. Trưởng nhóm đánh giá :

(Ký tên)